

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 30 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Viết Lực

2. Ông Nguyễn Bá Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2021/TLST-HS ngày 17/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy B, sinh ngày 02/10/1951; Tại: xã H, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn D, xã H, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy S (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); Có vợ là Hà Thị H (đã chết) và có 05 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị hại: Ông Hà Thọ B1 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 08/6/2021, Nguyễn Duy B đi dọn rác ở chợ Sim thì nhìn thấy cửa đình Sim, thuộc thôn Diễn Thành, xã Hợp Thành không khóa, chỉ chốt và móc khóa nên nảy sinh ý định đến trộm cắp kết sắt đựng tiền công đức. Khoảng 04 giờ ngày 09/6/2021, Nguyễn Duy B kéo chiếc xe kéo đến trước cửa đình Sim rồi đi vào mở cửa. Sau đó, B vắn chiếc kết sắt ra mép hè rồi hạ xuống thùng xe và kéo về nhà rồi dùng xà beng cạy mở kết sắt lấy được số tiền 5.756.000 đồng rồi mang

kết sắt chôn ở vườn trước nhà. Chiều ngày 09/6/2021, Nguyễn Duy B mang cho bạn gái là Nguyễn Thị P, sinh năm 1976, ở số nhà 201, đường Dương Đình Nghệ, phường Tân Sơn, TP. Thanh Hóa 5.700.000đồng, còn lại 56.000 đồng chi tiêu cá nhân và trả tiền xe buýt khi xuống nhà chị P. Ngày 15/6/2021, Nguyễn Duy B đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Chiếc kết sắt đã được Công an xã Hợp Thành thu giữ tại vườn trước nhà Nguyễn Duy B, số tiền 5.700.000đồng chị Nguyễn Thị P đã giao nộp cho Cơ quan điều tra, số tiền 56.000đồng Nguyễn Duy B chi tiêu hết sau đó đã giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho đình Sim.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/7/2021 Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn định giá chiếc kết sắt mà B trộm cắp có giá trị là 1.190.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSTS ngày 15/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Duy B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Duy B từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng.

Lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ông B1 đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, kết quả

định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 09/6/2021, Nguyễn Duy B đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của đình Sim, thuộc thôn Diễn Thành, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn để trộm cắp 01 kết sắt trị giá 1.190.000 đồng và số tiền 5.756.000 đồng. Tổng cộng tài sản trộm cắp là 6.946.000 đồng. Như vậy hành của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

Đình Sim, thuộc thôn Diễn Thành, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn là do những người dân trong xã Hợp Thành tự đóng góp xây lên, không do Nhà nước đầu tư, các cấp chính quyền và cũng không có tổ chức nào đứng ra cấp phép, quản lý. Những người dân sau khi xây dựng đã giao cho ông Nguyễn Thọ B1 trông coi.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng B đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng ban đêm, đình Sim vắng người, cửa không khóa, đã lén lút trộm cắp tài sản là chiếc kết sắt và số tiền 5.756.000 đồng của đình Sim nhằm cho người thân và tiêu xài cá nhân. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm, táo tợn, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến công hạng ba, có thời gian tham gia quân đội, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, luôn chấp hành chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước được UBND xã Hợp Thành xác nhận. Nên cần áp dụng điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chủ trương chính sách Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và phù hợp với hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao nên cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa P theo dõi giám sát cũng đủ điều kiện bị cáo sau này trở thành người công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo là lao động tự do, là người cao tuổi, thu nhập không ổn định, gia đình khó khăn về kinh tế (có xác nhận của địa

UBND xã). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Quá trình điều tra xác định số tiền 5.756.000 đồng và 01 két sắt đã qua sử dụng mà B trộm cắp là của đình Sim do ông Hà Thọ B1 trông coi quản lý, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho ông B1 theo quy định, ông B1 đã nhận lại và ông không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường thiệt hại. Nên hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với chiếc xe kéo thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Tiến L. Việc B mượn chiếc xe làm P tiện để đi trộm cắp tài sản ông L không biết mục đích, do đó không có căn cứ để thu giữ chiếc xe, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L là hoàn toàn chính xác.

Đối với 01 xà beng. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hiện nay xét thấy đã cũ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chị Nguyễn Thị P được B cho 5.700.000đồng, số tiền này chị P không biết B do trộm cắp mà có, sau khi biết sự việc chị P đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Do đó chị P không có lỗi.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy B, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B: 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy B cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 xà beng kim loại dài 150cm đã qua sử dụng. (Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Triệu Sơn theo biên bản giao nhận ngày 24/9/2021).

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Duy B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Tuấn

